TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2024/HS - PT
Ngày: 23 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Công Đoàn.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Mai Hương và ông Nguyễn Đức Thuỷ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Hoà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 23/5/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 35/2024/TLHS-PT ngày 19/4/2024 đối với bị cáo Trần Đình L, do có kháng cáo của bị hại anh Trần Văn G đối với bản án hình sự sơ thẩm số 19/2024/HSST ngày 13/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

Bị cáo không kháng cáo: Trần Đình L (tên gọi khác Trần Đình L), sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn Đội 2, xã Ngọc L, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình T và bà Nguyễn Thị H; vợ Trần Thị Th và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt.

Bị hại kháng cáo: Anh Trần Văn G, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn Đội 6, xã Ngọc L, huyện B, tỉnh Hà Nam; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo: Anh Nguyễn Hữu V, sinh năm 1975; nơi cư trú: Thôn Thanh Hòa, xã Đồn X, huyện B, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 11/10/2023 anh Trần Văn G, sinh năm 1990 và anh ruột Trần Văn H, sinh năm 1987; đều trú tại thôn Đội 6, xã Ngọc L, huyện B, tỉnh Hà Nam cùng ông Trần Văn Th, sinh năm 1964; trú tại TDP Vĩnh Thịnh,

thị trấn Vĩnh T, huyện L, tỉnh Hà Nam đi đến khu vực cánh đồng "Mả Hoa" thuộc thôn Đội 1, xã Ngọc L, huyện B, tỉnh Hà Nam thì thấy Trần Đình L (tên gọi khác Trần Đình L) đang điều khiển máy gặt đập nhãn hiệu KUBOTA có mái che và ông Đỗ Lệnh S, sinh năm 1964; trú tại thôn Thanh Hòa, xã Đồn X, huyện B, tỉnh Hà Nam đang điều khiển máy gặt đập khác đang gặt lúa. Do xảy ra mâu thuẫn từ trước về việc nhận ruộng của người dân để cày cấy, gặt lúa nên hai bên xảy ra cãi chửi nhau đồng thời thống nhất gọi chủ ruộng ra giải quyết. Sau đó, chủ ruộng là ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1968; trú tại thôn Đội 1, xã Ngọc L, huyện B đi ra nói ai cấy thì người đó gặt nên L và ông S tiếp tục điều khiển máy để gặt lúa do trước đó L là người gieo xạ thửa ruộng của ông Th. Thấy L và ông S không dừng máy gặt nên anh G đi xuống ruộng, đứng chặn trước máy gặt đập do ông Sơn điều khiển nhằm mục đích không cho L gặt lúa nên ông S phải dừng máy gặt lại. Do máy gặt của L đi phía sau nên L đã điều khiển máy gặt đánh lái sang trái rồi vượt qua máy gặt của ông S. Thời điểm này L thấy anh G đang đứng phía trước, cách máy gặt của ông S khoảng 10 mét. Vì muốn dọa anh G, bắt anh G phải tránh để cho mình được gặt tiếp nên L đã điều khiển máy gặt tiến thẳng về phía anh G nhưng anh G vẫn không tránh nên L đã điều khiển máy gặt vòng về bên phải anh G cố ý để cho phần bảo vệ bên phải của guồng máy gặt va vào vùng vai phải, người và tay của anh G làm anh G bị ngã ra ruộng. Sau đó L dừng máy gặt lại và anh G được mọi người đưa đi cấp cứu.

Ngày 12/10/2023 anh Trần Văn G đã có đơn yêu cầu khởi tố hình sự gửi đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B và đề nghị xử lý hình sự đối với Trần Đình L theo quy định của pháp luật.

Đồ vật, tài liệu đã thu giữ, tạm giữ:

- Tạm giữ của Trần Đình L 01 máy gặt đập liên hợp nhãn hiệu Kubota, kiểu DC-70, số khung DC-70H-VN502366.

- Thu giữ của anh Trần Văn H 01 tệp video được quay lại bằng điện thoại cá nhân có dung lượng 7,64MB, lưu trữ trong 01 USB TOSHIBA 4GB được niêm phong theo quy định.

Tại Bản kết luận giám định về tổn thương cơ thể trên người sống số 217/KLTTCT-PYQG ngày 01/12/2023 của Viện pháp y Quốc gia kết luận:

" 1. Các kết quả chính:

- Vết biến đổi sắc tố da vùng bả vai phải.

- Vết biến đổi sắc tố da bờ ngoài mỏm trâm trụ tay trái.

- 01 sẹo vùng mỏm trâm trụ trái kích thước nhỏ.

- Sẹo đốt 03 ngón tay III tay trái kích thước nhỏ.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, giám

định Pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Văn G tại thời điểm giám định là 02% (hai phần trăm), theo phương pháp cộng tại Thông tư.

- Thương tích vùng bả vai phải do va chạm với vật tày, không xác định được chiều hướng tác động.

- Thương tích vùng mỏm trâm trụ tay trái do va chạm với vật tày diện tiếp xúc giới hạn chiều hướng từ dưới lên trên, từ phải qua trái.

- Thương tích vùng mu đốt 3 ngón III tay trái do va chạm với vật tày diện tiếp xúc giới hạn, không xác định được chiều hướng tác động".

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 19/2024/HSST ngày 13/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 48; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự. Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo Trần Đình L (tên gọi khác Trần Đình L) phạm tội "Cố ý gây thương tích". Xử phạt bị cáo Trần Đình L (tên gọi khác Trần Đình L) 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án (ngày 13/3/2024). Giao bị cáo Trần Đình L (tên gọi khác Trần Đình L) cho Ủy ban nhân dân xã Ngọc L, huyện B, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 27/3/2024, bị hại anh Trần Văn G kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Tại phiên toà anh Trần Văn G giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của anh Trần Văn G, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 19/2024/HSST ngày 13 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

Bị cáo Trần Đình L nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát không có ý kiến tranh luận. Người bị hại không nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tuy nhiên không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về nội dung đơn kháng cáo: Anh Trần Văn G kháng cáo trong thời hạn luật định nên vụ án thuộc thẩm quyền xét xử của cấp phúc thẩm theo quy định tại Điều 345 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Đình L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm, lời khai của bị cáo phù

hợp với lời khai của người bị hại; người làm chứng, bản kết luận giám định tổn thương cơ thể cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 11/10/2023 tại cánh đồng "Mả Hoa" thuộc thôn Đội 1, xã Ngọc L, huyện B, tỉnh Hà Nam, do mâu thuẫn về việc nhận ruộng của người dân để gặt lúa Trần Đình L (tên gọi khác Trần Đình L) đã điều khiển máy gặt đập cố ý để phần bảo vệ bên phải của guồng máy gặt va vào vùng vai phải, người, tay của anh Trần Văn G gây thương tích tổn thương cơ thể cho anh G tại thời điểm giám định là 02%.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Như vậy, bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo Trần Đình L phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Xét đơn kháng cáo của anh Trần Văn G.

Đối với yêu cầu tăng hình phạt, không cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Hội đồng xét xử thấy: Tại phiên toà sơ thẩm và tại phiên toà phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Về hình phạt Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét đến tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo có nhân thân tốt; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người phạm tội khắc phục hậu quả; xử phạt bị cáo Trần Đình L 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo là có căn cứ, đúng quy định và phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

Đối với phần trách nhiệm bồi thường dân sự: Tại phiên toà anh Trần Văn G đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải thanh toán cho anh các khoản chi phí bồi dưỡng sức khoẻ số tiền 5.000.000 đồng, thu nhập thực tế bị mất số tiền 24.000.000 đồng, chi phí thực tế bị mất của người chăm sóc trong thời gian anh điều chị số tiền 6.000.000 đồng, bù đắp về tổn thất tinh thần số tiền 50.000.000 đồng. Tổng cộng là 85.000.000 đồng. Tuy nhiên anh G không đưa ra được những căn cứ để chứng minh cho những yêu cầu về các khoản tiền nêu trên.

Toà án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào thiệt hại thực tế và những quy định của pháp luật buộc bị cáo Trần Đình L có trách nhiệm bồi thường các khoản cho anh G cụ thể:

- Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, khám bệnh, chữa bệnh từ ngày 11/10/2023 đến ngày 24/10/2023 là 14 ngày tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam là 5.644.142 đồng.

- Chi phí bồi dưỡng sức khỏe được xác định là 01 ngày lương tối thiểu vùng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cho 01 ngày khám bệnh, chữa bệnh theo số ngày trong hồ sơ bệnh án là 3.640.000 đồng (tháng lương tối thiểu vùng, Bệnh viện Đa

khoa tỉnh Hà Nam thuộc thành phố Phủ Lý là KV III): 26 ngày x 14 ngày nằm viện là 1.960.000 đồng cộng với chi phí phục hồi sức khỏe 1.000.000 đồng = 2.960.000 đồng.

- Thu nhập thực tế bị mất, bị giảm sút: Anh G nằm viện 14 ngày (từ ngày 11/10 đến ngày 24/10/2023) và 20 ngày sau mới hồi phục. Anh G cho rằng anh làm nghề lái máy gặt, mỗi ngày thu nhập 800.000 đồng. Tuy nhiên theo biên bản xác minh của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục thì mức thu nhập bình quân của lao động phổ thông trên địa bàn xã Ngọc L, huyện B khoảng 270.000 đồng/ngày công. Vì vậy chỉ chấp nhận mức thu nhập là 500.000 đồng/ngày công cho anh G, cụ thể là 14 ngày x 500.000đ/ngày = 7.000.000 đồng. Đối với 20 ngày phục hồi sức khỏe sau ra viện, tính thu nhập bị giảm sút là 250.000 đồng/ngày công, cụ thể 20 ngày x 250.000đ/ngày = 5.000.000 đồng. Tổng là 12.000.000 đồng.

- Chi phí thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc trong thời gian điều trị: Theo biên bản xác minh thì mức thu nhập bình quân của lao động phổ thông trên địa bàn xã Ngọc L, huyện B khoảng 270.000 đồng/ngày công. Anh G nằm từ ngày 11/10/2023 đến ngày 24/10/2023, cụ thể 14 ngày x 270.000đ/ngày = 3.780.000đồng.

- Chi phí thuê phương tiện đi lại khám, chữa bệnh: 600.000 đồng.

- Bồi thường bù đắp tổn thấtvề tinh thần: số tiền bằng 05 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định là 1.800.000đồng x 05 tháng = 9.000.000đồng.

Tổng cộng các khoản là 33.984.142 đồng làm tròn là 33.984.000 đồng. Do bị hại có một phần lỗi nên chỉ buộc bị cáo bồi thường cho bị hại ¾ số tiền trên là 25.488.000 đồng đối trừ số tiền 20 triệu đồng bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình L, số tiền bị cáo còn phải bồi thường là 5.488.000 đồng.

Việc Toà án cấp sơ thẩm tuyên bị cáo Trần Đình L phải có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại các khoản tiền nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, đơn kháng cáo của anh Trần Văn Gkhông được Toà án cấp phúc thẩm chấp nhận.

[4]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo, bị hại không phải chịu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị hại anh Trần Văn G; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 19/2024/HS - ST ngày 13/3/2024 của Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 48, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự. Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

1. Tuyên bố bị cáo Trần Đình L (tên gọi khác Trần Đình L) phạm tội "Cố ý gây thương tích". Xử phạt bị cáo Trần Đình L (tên gọi khác Trần Đình L) 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 13/3/2024). Giao bị cáo Trần Đình L (tên gọi khác Trần Đình L) cho Ủy ban nhân dân xã Ngọc Lũ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách của án treo, bị cáo Trần Đình L (tên gọi khác Trần Đình L) phải thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 Luật Thi hành án hình sự. Nếu bị cáo L (L) vắng mặt tại nơi cư trú hoặc thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trần Đình L (tên gọi khác Trần Đình L) phải bồi thường cho anh Trần Văn G thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với tổng số tiền là 25.488.000 đồng, đối trừ số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu) đồng bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam theo Biên lai số 0000564 ngày 05/3/2024 và Biên lai số 0000582 ngày 12/3/2024; số tiền bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho anh G là 5.488.000 đồng (Năm triệu bốn trăm tám mươi tám nghìn đồng).

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Đình L (tên gọi khác Trần Văn L), người bị hại anh Trần Văn G không phải chịu.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Công Đoàn

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Hà Nam;
- Phòng KTNV&THA Tòa án tỉnh Hà Nam;
- TAND, VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ.